



**SIEMENS**

Global Network of Innovation

Hipath 1100 –  
Giải pháp truyền thông tiện  
lợi dành cho doanh nghiệp  
vừa và nhỏ

[www.siemens.com/hipath](http://www.siemens.com/hipath)

# Sự truyền thông hoàn hảo

Bạn đang quản lý một công ty hoặc điều hành một văn phòng? Có thể bạn là bác sĩ hoặc bạn đang quản lý một công ty sản xuất? Bạn có số lượng lớn khách hàng, những người mà bạn chỉ tiếp xúc qua điện thoại, bạn luôn luôn gọi cho bệnh nhân của bạn hoặc liên lạc liên tục với các nhà cung cấp của bạn bằng điện thoại? Trong những trường hợp này, bạn cần có một hệ thống điện thoại với các tính năng mạnh mẽ, phù hợp với quy mô của công ty bạn một cách hoàn hảo. Với hệ thống tổng đài Hipath 1100, Siemens mang đến cho bạn các giải pháp hoàn hảo và thích hợp nhất.

Hipath 1100 là dòng tổng đài hiệu quả cao, được chế tạo thành 3 loại, cho các công ty có dung lượng đến 50 đầu cuối (Hipath 1150), 140 đầu cuối (Hipath 1190). Với khả năng truy xuất bằng thông rộng ADSL, Hipath 1100 mang đến công nghệ truyền thông tương lai. Với các chọn lựa được tích hợp sẵn trong hệ thống, chẳng hạn như hiện số gọi đến (CLIP), trả lời tự động (FAX/DID) làm cho việc truyền thông của bạn linh động hơn. Đặc biệt, Hipath 1100 là một giải pháp truyền thông hiệu quả không chỉ về giá cả mà còn cả về lắp đặt và vận hành. Hipath 1100 có thể dễ dàng lắp đặt và quản trị với công cụ phần mềm qua giao diện Window.

Các phiên bản phần mềm mới hoạt động qua máy tính cá nhân và mạng internet rất tiện lợi và hoàn toàn miễn phí. Các ứng dụng được kết nối trực tiếp thông qua kết nối công giao tiếp V.24 đã được tích hợp sẵn. Hipath 1100 mang đến sự tiến hoá mềm dẻo từ các hệ thống truyền thông truyền thống thành nền tảng truyền thông ISDN theo công nghệ mới. Hệ thống điện thoại Hipath 1100 luôn luôn tương thích với nhu cầu của bạn. Các kiểu mẫu khác nhau đáp ứng nhu cầu của bạn - từ 16 đến 140 đầu cuối tương ứng với từ 6 đến 32 trung kế Bưu Điện.

## Các tính năng của Hipath 1100

### Các tính năng thoại cơ bản của Hipath 1100

- o Dịch vụ ngày/ đêm tự động (Day/ Night Service)
- o Quay số nhanh (Speed dialing)
- o Tính năng trả lời tự động (Auto Attendant)
- o Chế độ thoại rảnh tay tự động (Hands free)
- o Danh sách cuộc gọi nhớ (Caller list)
- o Tự gọi lại khi máy bị gọi bận và không trả lời (Call back)
- o Giới hạn cuộc gọi với mật định theo tỉnh, vùng
- o Chuyển hướng cuộc gọi: nội bộ/bên ngoài (Call forwarding)
- o Giữ cuộc gọi (Call Hold/ Call Park)
- o Gọi nhóm (Call Group)
- o Nhặt cuộc gọi (Call pickup)
- o Hiện thị tên máy nhánh

- o Hiện thị số gọi đến trên mỗi máy nhánh (FSK/ DTMF)
- o Hỗ trợ CTI qua giao tiếp V.24/USB
- o Cuộc gọi hội nghị (Conference)
- o Gọi tham vấn (Consultation)
- o DISA
- o Chống quấy rầy (Do not Disturb)
- o Quay số bằng DTMF
- o Khoá / mở máy (Electronic lock)
- o Cuộc gọi khẩn cấp (Emergency call)
- o Tự động nhận tin hiệu Fax
- o Cấm gọi ra ngoài
- o Chuyển cuộc gọi ra ngoài
- o Nhóm trượt tuyến tính/ quay vòng (Hunt group)

- o Lập trình các phím chức năng
- o Nhạc chờ (Music on Hold)
- o Thông báo khi có tin nhắn trên mỗi thiết bị CLIP
- o Quay số lại (Redial)
- o Lập trình từ xa (Remote Programming)
- o Tính năng đóng ngắt mạch phát động/cảm biến (Sensor/ relay feature)
- o Dịch vụ thư ký (cuộc gọi hỗ trợ)
- o Hỗ trợ phần mềm thống kê UCD
- o Cuộc gọi báo thức (wake-up call)
- o Hỗ trợ giao tiếp hộp thư thoại mở rộng



### Các tính năng quản trị

- o Quản trị qua ISDN/ADSL/USB/V.24
- o Tự động kích hoạt trạng thái hoạt động cho máy nhánh
- o Tự động nâng cấp phần mềm từ xa
- o Hỗ trợ nhạc chờ định dạng MIDI, thay đổi nhạc chờ tùy chọn
- o Lập trình từ xa (có password)
- o Phần mềm quản lý thân thiện, dễ sử dụng
- o Lập trình LCR để dàng thông qua dao điện đồ họa

### Các tính năng mới trong V6.0

- o Tự động nhận biết flash time
- o Chuyển hướng cuộc gọi có điều kiện
- o Giao tiếp CTI
- o Hộp thư thoại tích hợp
- o Tích hợp sẵn tính năng FAX/DID
- o Truy cập Internet (thông qua Dial-up)
- o LED hiển thị trạng thái
- o Tự động định tuyến cuộc gọi theo hướng tiết kiệm chi phí nhất (LCR)
- o Cấp dịch vụ dịch vụ đặc biệt cho trạng thái khóa máy
- o Hỗ trợ giao tiếp UPOE ( chuẩn riêng của Siemens)
- o CDR (ghi dữ liệu cước)
- o Hiện thị thời gian đàm thoại

### Các tính năng ISDN

- o COLR Cấm hiển thị số bị gọi
- o CLIR Cấm hiển thị chủ gọi
- o CLIP Hiện số chủ gọi
- o COLP Hiện số bị gọi
- o CCBS Gọi lại ở mạng công cộng
- o CFV Chuyển hướng cuộc gọi trên mạng công cộng không điều kiện
- o CFB Chuyển hướng cuộc gọi trên mạng công cộng khi máy được gọi bận.
- o CFNR Chuyển hướng cuộc gọi trên mạng công cộng khi máy được gọi không có người nhắc máy.
- o DID Quay số vào trực tiếp
- o MSN Cấp nhiều số thuê bao
- o PP Cuộc gọi điểm-điểm
- o PMP Cuộc gọi điểm-đa điểm
- o Đường trung kế So hỗ trợ bus So

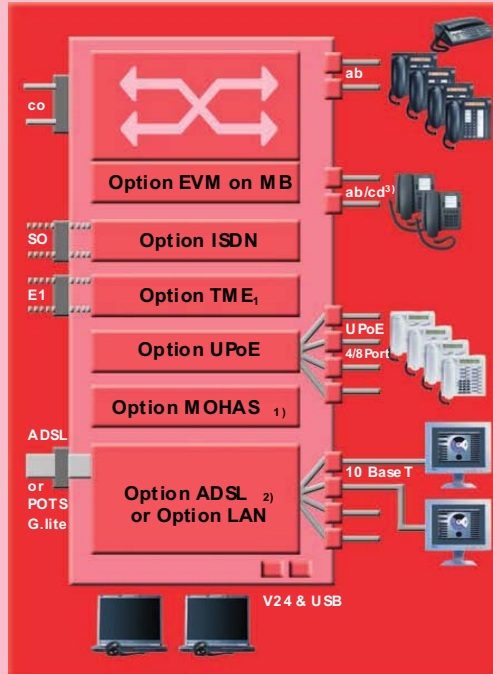
# Lựa chọn cấu hình linh động

Model	Co-Trunk analogue	Extensions		
	Min.	a/b	c/d3)	UPoE
1120	2-6	8-16	4	4
1150	2-16	10-50	8	8
1190	8-32	10-140	8-24	8

Channels in Options				
Model	ISDN	ADSL	TME1 digital	EVM Baby board
1120	2	1	-	1
1150	2-10	1	20	1
1190	2-10	1	45	1

1) Chỉ dành cho hipath 1120  
 2) Chọn lựa một trong hai: ADSL or ISDN (tất cả model)  
 4) Card TME1 hỗ trợ:  
 Hipath 1150: 15 kênh  
 Hipath 1190: 1x15+1x30 kênh



# Thông số kỹ thuật HiPath 1100 V6.0

Thành phần	Hipath 1120	Hipath 1150	Hipath 1190
Kích thước của khung cơ bản			
Dài/ Sâu/ Cao	360 mm / 288 mm / 64,4 mm	470 mm / 370 mm / 100 mm	420 mm / 394 mm / 498 mm
Trọng lượng	1.2 kg	4.25 kg	22.5 kg
Nguồn cung cấp từ PSU	110/127V: S3 0122-X7 646-X100 230V: S30 122-X7646-X	S3 0122-K7 642-X1	S30122-X7642-X
Nguồn (ngõ vào)	220V/127mA 127V/331mA	110-230V, Full range/1.5A	110-230V, Full range/1.5A
Tần số hoạt động	50/60Hz	50/60Hz	50/60Hz
Điện áp khi thoại	40 V <sub>me</sub> (50/60Hz)	50 V <sub>ac</sub> + (50 V <sub>cc</sub> /2) +26.0 V <sub>DC</sub> 0.13 A/25Hz	50 V <sub>ac</sub> + (50 V <sub>cc</sub> /2) +26.0 V <sub>DC</sub> 0.13 A/25Hz



Điều kiện môi trường	Hoạt động	Truyền tải	Lưu trữ
Nhiệt độ (°C)	0 to +40	-25 to +70	-5 to +45
Độ ẩm	60% đến 25 <sup>o</sup>	90%	5% đến 95%

# Dòng điện thoại thế hệ mới

Các hệ thống trước đây chỉ hỗ trợ dòng điện thoại Profiset 3030 để cấu hình. Với Hipath 1100 V6.0, dòng điện thoại kỹ thuật số optiPoint 500 có thể sử dụng thay thế cho Profiset 3030. OptiPoint 500 được xem như loại đầu cuối cấp cao, cho phép bạn kết nối thêm các adaptor một cách linh động trong mọi trường hợp. Các loại adaptor gồm: analogue port, acoustic, ISDN...



## optiPoint 500 entry

- 8 phím chức năng có đèn LED
- Thoại rảnh tay (1 chiều)
- 2 phím điều khiển (+/-)
- Có thể treo tường
- Màu sắc: xám đen, xám bạc



## optiPoint 500 economy

Giống optiPoint 500 entry, thêm:

- 12 phím chức năng có đèn LED
- Màn hình LCD 2 dòng x 24 ký tự
- 3 phím truy xuất nhanh vào menu (OK, Back, Next)



## optiPoint 500 standard

Giống optiPoint 500 basic, thêm:

- Thoại rảnh tay (2 chiều)



## optiPoint 500 basic

Giống optiPoint 500 economy, thêm:

- Cổng giao tiếp USB 1.1
- 1 cổng gắn thêm adaptor
- Kết nối được 2 Key module



## optiPoint 500 advance

Giống optiPoint 500 Standard, thêm:

- 19 phím chức năng có đèn LED
- 2 cổng kết nối adaptor
- cổng kết nối tai nghe



## Profiset 3030

- Phím Mute
- Thoại rảnh tay (2 chiều)
- Nhạc chờ, màn hình LCD
- 16 phím nhớ / phím chức năng
- Màu sắc: xám đen, xám bạc

# Các chức năng quản trị tiện lợi

Hệ thống điện thoại Hipath 1100 cung cấp nhiều chức năng tiện lợi để lắp đặt và vận hành.

- Quản trị thông qua điện thoại DTMF
- Quản trị qua cổng giao tiếp V.24, USB, ISDN, ADSL

- Tự động kích hoạt trạng thái hoạt động cho máy nhánh
- (Tự động) nâng cấp phần mềm từ xa qua internet và ISDN
- Cấu hình sẵn theo từng quốc gia
- Lập trình từ xa

[www.siemens.com/hipath](http://www.siemens.com/hipath)